TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày : 09-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hứa Sơn Tùng
+ *Các Hội thẩm nhân dân*:
Ông Huỳnh Trí
Bà Nguyễn Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Minh Trí - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1966, tại: Cao Bằng. Nơi cư trú: Thôn C, xã P (nay là: Tổ dân phố 9, thị trấn P), huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1937 và bà Đàm Thị N, sinh năm 1935; có vợ là: Lục Thị H, sinh năm 1966 và 03 người con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2001; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Người làm chứng:

1/Ông Lê Văn L, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn C, xã P(nay là: Tổ dân phố 1, thị trấn P), huyện C, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2/Ông Phan Văn B, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn C, xã P(nay là: Tổ dân phố 9, thị trấn P), huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

3/Ông Lương Văn K, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 13/01/2018 Lê Văn L, sinh năm 1967, trú tại: Thôn C, xã P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng đến nhà Nguyễn Anh T để mua thuốc phiện, lúc này tại nhà T có ông Phan Văn B, sinh năm 1964, trú tại: Thôn C, xã

P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng và ông Lương Văn K, sinh năm 1979, trú tại: Thôn P, xã P, huyện C, tỉnh Lâm Đồng đang ngồi chơi. L hỏi mua của Tuấn 01 "chỉ" thuốc phiện với giá tiền 1.500.000đ để sử dụng. T vào phòng ngủ lấy 01 gói ni long bên trong có chứa thuốc phiện dạng dẻo, màu đen ra đưa cho L và lấy 1.500.000đ từ L. Sau khi mua được thuốc phiện, L mượn phòng ngủ của T để sử dụng thuốc phiện và được T đồng ý. L rủ ông B và ông K vào cùng sử dụng thuốc phiện, B và K đồng ý. L, B, K và T đi vào phòng ngủ và lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện của T để sẵn dưới gầm giường mang ra sử dụng thuốc phiện. Trong lúc các đối tượng đang sử dụng ma túy trái phép thì bị Công an huyện C kiểm tra bắt quả tang và tạm giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan. Tại cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ gồm:

- Tạm giữ trong túi quần Nguyễn Anh T số tiền 2.520.000 đồng.

- Tạm giữ của Phan Văn B:

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám đỏ đen.

+ 02 bịch ny lông bên trong có chứa chất dẻo màu đen, dạng rắn (đây là phế phẩm của thuốc phiện, B xin Tuấn về chữa bệnh).

+ Tạm giữ trong túi quần số tiền 23.250.000 đồng.

- Tạm giữ trong túi quần cua Lương Văn K số tiền 530.000 đồng.

- Tạm giữ của Lê Văn L:

+ Tạm giữ trong túi quần số tiền 70.000 đồng.

+ 01 miếng ny lông gấp đôi, bên trong chứa chất dẻo màu đen.

- Tạm giữ trên giường (nơi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy) gồm:

+ 02 tẩu đầu bằng gỗ có cán cầm bằng trúc.

+ 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu SEVEN bên trong có chứa 04 túi ny lông, trong túi ny lông có chứa chất màu đen, khô dạng rắn.

+ 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu SEVEN bên trong có chứa 19 gói giấy có kích thước 3cm x 6cm bên trong có chứa chất bột rắn.

+ 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu SEVEN bên trong có chứa 11 vỏ gói giấy đã được xé rời.

+ 03 bật lửa gas.

+ 01 bộ bàn đèn dùng để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 đèn dầu, 01 bóng đèn bằng thủy tinh, 01 ly bằng sứ, 04 kim tiêm thuốc phiện làm bằng tăm xe đạp, 01 khay kim loại, 01 chiếc kéo bằng kim loại.

+ 03 miếng ny lông được gấp hình tam giác, bên trong có chứa chất dẻo màu đen.

+ 04 điện thoại di động các loại.

+ 01 chiếc ghế gỗ, mặt hình tròn có 04 chân.

+ 01 chiếc ghế gỗ, mặt hình chữ nhật có 02 chân.

+ 01 cái chày bằng gỗ hình trụ, kích thước 15cm x 01cm.

- Tạm giữ dưới gầm giường (nơi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy) gồm:

+ 01 tẩu có cán cầm bằng gỗ, đầu tẩu bằng đất nung màu gạch.

- Tạm giữ trên nóc tủ tôn đựng quần áo trong phòng (nơi các đối tượng đang sử dụng ma túy) gồm:

+ 06 hộp giấy hình chữ nhật nhãn hiệu OTC còn nguyên vẹn.

+ 01 hộp giấy hình chữ nhật nhãn hiệu OTC, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ trong ngăn kéo trên đầu giường trong phòng ngủ của Nguyễn Anh T:

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu SEVEN bên trong có chứa 10 túi ny lông được gấp hình tam giác có chứa chất dẻo màu đen.

+ 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong chứa 07 túi ny lông được gấp hình tam giác có chứa chất dẻo màu đen.

+ Số tiền: 13.000.000 đồng.

- Tạm giữ trong mũ vải treo ở móc quần áo trên đầu giường ngủ của Nguyễn Anh T:

+ 01 túi màu đen, chứa chất dẻo màu đen kích thước 8cm x 05cm được gói trong túi ny lông giấu trong mũ vải.

Ngoài lần bán ma túy cho Lê Văn L vào ngày 13/01/2018, Nguyễn Anh T còn khai có bán thuốc phiện cho Lê Văn L và Lương Văn K trước đó 03 lần, các lần cụ thể như sau:

- Vào tháng 12/2017, Nguyễn Anh T bán cho Lê Văn L 200.000 đồng thuốc phiện, số thuốc phiện trên L sử dụng ngay tại nhà Nguyễn Anh T.

- Vào tháng 01/2018, thấy Nguyễn Anh T đang sử dụng thuốc phiện nên Lương Văn K vào sử dụng cùng 02 lần và mỗi lần sử dụng xong K trả cho T 100.000 đồng.

Tuy các lần mua bán ma túy nêu trên Cơ quan điều tra không bắt được quả tang nhưng lời khai giữa Nguyễn Anh T và Lê Văn L, Lương Văn K là hoàn toàn phù hợp.

Về nguồn gốc số thuốc phiện trên, Nguyễn Anh T khai nhận bản thân là người nghiện thuốc phiện nên đã mua số thuộc phiện trên của ông Đàm Quang H, SN: 1959 trú tại xã E, huyện E, tỉnh Đ về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận giám định số 453/GĐ-PC54 ngày 16/01/2018 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Mẫu chất dẻo màu nâu đen đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu giữ trên người Lê Văn L) là ma túy, có khối lượng 0,5115g, loại thuốc phiện.

Mẫu chất dẻo màu nâu đen đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu giữ trong muc vải) là ma túy, có khối lượng 62,8710g, loại thuốc phiện.

Mẫu chất rắn màu đen đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu của Phan Văn B) có khối lượng 3,8059g. Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không đủ phương tiện, kỹ thuật để giám định mẫu trên là chất gì. Trong quá trình giám định phòng Phòng kĩ thuật hình sự đã sử dụng hết 0.9937 g.

Mẫu chất dẻo màu nâu đen đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu trên giường) là ma túy, có khối lượng 0,6148g, loại thuốc phiện.

Mẫu chất dẻo màu nâu đen đựng trong 10 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu tại ngăn kéo trên đầu giường) là ma túy, có khối lượng 2,1529g, loại thuốc phiện.

Mẫu chất dẻo màu nâu đen đựng trong 07 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu tại ngăn kéo trên đầu giường) là ma túy, có khối lượng 1,5542g, loại thuốc phiện.

Mẫu chất rắn màu đen đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định (thu trên giường các đối tượng dang sử dụng ma túy) có khối lượng 18,7691g. Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không đủ phương tiện, kỹ thuật để giám định mẫu trên là chất gì. Trong quá trình giám định phòng Phòng kĩ thuật hình sự đã sử dụng hết 1.8488 g.

Đối với 19 gói giấy màu trắng hiệu OTC, có hoa văn và chữ tượng hình màu xanh lá cây (thu trên giường các đối tượng dang sử dụng ma túy) Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không đủ phương tiện, kỹ thuật để giám định mẫu trên là chất gì.

Thùng giấy bên trong có 07 gói giấy màu trắng hiệu OTC, có hoa văn và chữ tượng hình màu xanh lá cây, trong đó có: 01 hộp đã mở niêm phong bên trong có 21 gói giấy màu trắng hiệu OTC, có hoa văn và chữ tượng hình màu xanh lá cây và 06 hộp còn nguyên chưa sử dụng. Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không đủ phương tiện, kỹ thuật để giám định mẫu trên là chất gì.

Đối với chất rắn màu đen, 07 hộp giấy màu trắng và 19 gói giấy màu trắng hiệu OTC, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C gửi Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định. Tại bản kết luận giám định số 800/GĐ-C54B ngày 26/3/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục cảnh sát kết luận: chất rắn màu đen gửi giám định là ma túy, loại Morphine, có tổng khối lượng trong đó:

Gói ký hiệu Pb3 có khối lượng là 2,8002 gam, khối lượng Morphine là 3,3078mg (0,0033 gam), hàm lượng 0,1181%.

Gói ký hiệu Pb7 có khối lượng là 16,9388 gam, khối lượng Morphine là 44,6030mg (0,0446 gam), hàm lượng 0,2633%.

Chất màu trắng trong 19 gói giấy màu trắng nhãn hiệu "OTC", không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất, mẫu có thành phần Aspirin, Acetaminophen và Caffeine.

Chất màu trắng trong 07 hộp giấy màu trắng nhãn hiệu "OTC", không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất, mẫu có thành phần Aspirin, Acetaminophen và Caffeine.

Như vậy tổng khối lượng thuốc phiện thu giữ của Nguyễn Anh T trong vụ án này là: 67.7044g.

Đối với số vật chứng đã thu giữ trên và mẫu vật sau giám định cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T không thắc mắc, khiếu nại gì đối với các Kết luận giám định nói trên.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSCT ngày 08/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận: bị cáo là người nghiện thuốc phiện nên khoảng tháng 12 năm 2017, bị cáo có nhờ 01 đối tượng tên H (là người quen) ở xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk mua 20 chỉ thuốc phiện với giá 1.200.000đ/1 chỉ để sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi bị cáo chuyển số tiền 24.000.000đ cho H, H gửi cho bị cáo 20 chỉ thuốc phiện cùng 800 gói thuốc cảm hiệu OTC. Khoảng 16 giờ ngày 13/01/2018 có đối tượng Lê Văn L đến nhà bị cáo để mua 1 chỉ thuốc phiện, bị cáo bán cho L 1 chỉ thuốc phiện với giá 1.500.000đ. Sau đó L mượn dụng cụ vào phòng ngủ của bị cáo để hút thuốc phiện thì bị cáo đồng ý. Lúc này tại nhà bị cáo có Phan Văn B và Lương Văn K đang ngồi chơi, L rủ B và K cùng hút thuốc phiện, K và B đồng ý. Khi L, Khánh và B đang hút thuốc phiện thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Tại cơ quan Công an bị cáo đã khai trước đó vào ngày 13/01/2018, bị cáo còn bán thuốc phiện cho Lê Văn L và Lương Văn K trước đó 03 lần, cụ thể:

- Vào tháng 12/2017, bị cáo bán cho Lê Văn L 200.000 đồng thuốc phiện, số thuốc phiện trên L sử dụng ngay tại nhà bị cáo.

- Vào tháng 01/2018, thấy bị cáo đang sử dụng thuốc phiện nên Lương Văn K vào sử dụng cùng 02 lần và mỗi lần sử dụng xong K trả cho bị cáo 100.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bị cáo thừa nhận hành vi nhiều lần mua bán thuốc phiện của mình để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, khi bị cáo bán cho Lê Văn L và L đang sử dụng thuốc phiện tại nhà của bị cáo thì bị phát hiện bắt quả tang, trong quá trình giám định số vật chứng thu được xác định thuốc phiện có tổng trọng lượng là 67.07044g. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là: 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Lâm Đồng số 453/2018. Mặt sau có đóng 03 dấu đỏ niêm phong của Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Công Chung, Võ Như Thuận bên trong phong bì thư chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Lâm Đồng số 453/2018, mặt sau có đóng 09 dấu đỏ niêm phong của Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Công Chung, Võ Như Thuận bên trong phong bì thư chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 (một) ghế gỗ hình tròn, mặt dưới có 04 chân hình chữ thập; 01 (một) ghế gỗ hình chữ nhật, mặt dưới có 02 chân; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen; 03 (ba) đoạn kim loại màu trắng, dạng thẳng; 02 (hai) đoạn kim lại hình chữ U, một đoạn màu trắng, một đoạn màu đen; 01 (một) đoạn kim loại hình tam giác, màu đen; 02 (hai) đầu tẩu bằng gỗ, cán bằng trúc hình tròn; 01 bộ bàn đèn dùng để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 đèn dầu, 01 bóng đèn bằng thủy tinh, 01 ly bằng sứ màu trắng; 01 cái chày bằng gỗ hình trụ dài 15cm, đường kính 01cm; 03 (ba) bật lửa gas các loại; 01 (một) tẩu hút thuốc phiện bằng gỗ, đầu tẩu gắng gạch đất nung; 01 (một) khay bằng kim loại màu trắng.

Đối với đồ vật, tài sản đã tạm giữ của Nguyễn Anh T gồm: số tiền 2.520.000 đồng tạm giữ trên người Tuấn, trong đó có 1.500.000 đồng là tiền bán ma túy vào ngày 13/01/2018 cho L, 200.000 đồng tiền T bán ma túy trước đó cho L và 200.000 đồng bán thuốc phiện cho K đây là tiền thu lợi bất chính nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn lại số tiền 620.000 đồng; số tiền tạm giữ trong ngăn kéo đầu giường ngủ của T là 13.000.000 đồng và 04 chiếc điện thoại di động hiệu FOPME, Viettel, Mobiistar, SAM SUNG đây là tiền và tài sản thuộc sở hữu của T không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 530.000 đồng tạm giữ của Lương Văn K, số tiền này Kh bán mủ cao su mà có, không liên quan đến vụ án, nên đề nghị trả lại cho Khánh.

Đối với số tiền 70.000 đồng tạm giữ của Lê Văn L là tiền L làm ăn để dành chi tiêu cá nhân, không liên quan đến vụ án, không do phạm tội mà có đề nghị trả lại cho L.

Đối với số tiền 23.250.000 đồng tạm giữ của Phan Văn B, do B bán lúa, bán gà mà có và 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA, loại bàn phím, màu đỏ đen là tài sản thuộc sở hữu của ông B, sử dụng chiếc điện thoại trên làm phương tiện liên lạc cá nhân, tài sản có nguồn gốc hợp pháp, không do phạm tội mà có, không liên quan đến vụ án đề nghị trả lại cho B.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Anh T: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, là hành vi trái pháp luật, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo mua, bán và tàng trữ thuốc phiện có tổng trọng lượng khi bị bắt giữ là 67.07044g với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận trước khi bị bắt bị cáo đã thực hiện bán ma túy 03 lần cho các đối tượng Lê Văn L và Lương Văn K để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo và lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần nên điều luật và khung hình phạt để xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các lần phạm tội khác mặc dù Cơ quan điều tra không bắt được quả tang nhưng bị cáo đã tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Đối với người phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" ngoài hình phạt chính còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nghề nghiệp làm nông, ở vùng kinh thế khó khăn thu nhập thấp vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Lâm Đồng số 453/2018. Mặt sau có đóng 03 dấu đỏ niêm phong của Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Công Chung, Võ Như Thuận bên trong phong bì thư chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Lâm Đồng số 453/2018, mặt sau có đóng 09 dấu đỏ niêm phong của Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Công Chung, Võ Như Thuận bên trong phong bì thư chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 02 (một) ghế gỗ hình tròn, mặt dưới có 04 chân hình chữ thập.

- 01 (một) ghế gỗ hình chữ nhật, mặt dưới có 02 chân.

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen.

- 03 (ba) đoạn kim loại màu trắng, dạng thẳng.

- 02 (hai) đoạn kim lại hình chữ U, một đoạn màu trắng, một đoạn màu đen.

- 01 (một) đoạn kim loại hình tam giác, màu đen.

- 02 (hai) đầu tẩu bằng gỗ, cán bằng trúc hình tròn.

- 01 (một) bộ bàn đèn dùng để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 đèn dầu, 01 bóng đèn bằng thủy tinh, 01 ly bằng sứ màu trắng.

- 01 (một) cái chày bằng gỗ hình trụ dài 15cm, đường kính 01cm.

- 03 (ba) bật lửa gas các loại.

- 01 (một) tẩu hút thuốc phiện bằng gỗ, đầu tẩu gằng gạch đất nung.

- 01 (một) khay bằng kim loại màu trắng.

Những vật chứng trên liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.520.000đ thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Anh T trong đó: 1.500.000đ là tiền bị cáo T bán thuốc phiện cho Lê Văn l ngày 13/01/2018 mà có; 200.000đ tiền bị cáo T bán thuốc phiện trước đó cho Lê Văn L; 200.000đ tiền bị cáo T bán thuốc phiện cho Lương Văn K. Tổng cộng 1.900.000đ, đây là tiền do bị cáo bán thuốc phiện mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại của bị cáo Tuấn là 620.000đ là tiền của bị cáo không liên quan đến việc mua bán thuốc phiện nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền còn lại 13.000.000đ thu giữ trong ngăn kéo tủ đầu giường của bị cáo cùng với 04 chiếc điện thoại di động hiệu FOPME, Viettel, Mobiistar, SAMSUNG đây là tiền và tài sản không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám đỏ đen và số tiền 23.250.000đ thu của Phan Văn B; số tiền 70.000đ thu của Lê Văn L; số tiền 530.000đ thu của Lương Văn K, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa xác định đây là tài sản của ông B, ông L, ông K không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho các chủ sở hữu.

[7] Trong vụ án có các đối tượng Lê Văn L, Lương Văn K có hành vi mua ma túy để sửng dụng cho bản thân, hành vi của các đối tượng Lợi và Khánh không cấu thành tội phạm. Đối tượng Phan Văn B có hành vi tàng trữ 02 gói phế phẩm có chứa hàm lượng thuốc phiện tuy nhiên tổng khối lượng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Các đối tượng trên Cơ quan Công an huyện Cát Tiên đã tách hồ sơ để xử lý theo thủ tục hành chính. Riêng đối tượng Đàm Quang H theo T khai H là người bán ma túy cho T nhưng khi làm việc với Cơ

quan điều tra H không thừa nhận nên không đủ căn cứ để xử lý H trong vụ án này.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 01 năm 2018.

[3]. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Lâm Đồng số 453/2018. Mặt sau có đóng 03 dấu đỏ niêm phong của Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Công Chung, Võ Như Thuận bên trong phong bì thư chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Lâm Đồng số 453/2018, mặt sau có đóng 09 dấu đỏ niêm phong của Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Công Chung, Võ Như Thuận bên trong phong bì thư chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 02 (một) ghế gỗ hình tròn, mặt dưới có 04 chân hình chữ thập.

- 01 (một) ghế gỗ hình chữ nhật, mặt dưới có 02 chân.

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen.

- 03 (ba) đoạn kim loại màu trắng, dạng thẳng.

- 02 (hai) đoạn kim lại hình chữ U, một đoạn màu trắng, một đoạn màu đen.

- 01 (một) đoạn kim loại hình tam giác, màu đen.

- 02 (hai) đầu tẩu bằng gỗ, cán bằng trúc hình tròn.

- 01 bộ bàn đèn dùng để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 đèn dầu, 01 bóng đèn bằng thủy tinh, 01 ly bằng sứ màu trắng.

- 01 cái chày bằng gỗ hình trụ dài 15cm, đường kính 01cm.

- 03 (ba) bật lửa gas các loại.

- 01 (một) tẩu hút thuốc phiện bằng gỗ, đầu tẩu gằng gạch đất nung.

- 01 (một) khay bằng kim loại màu trắng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.900.000đ (Một triệu chín trăn nghìn đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T số tiền 13.620.000đ (Mười ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) và 04 chiếc điện thoại di động hiệu FOPME, Viettel, Mobiistar, SAMSUNG.

+ Trả lại cho ông Phan Văn B 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám đỏ đen và số tiền 23.250.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Trả lại cho ông Lê Văn L số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

+ Trả lại cho ông Lương Văn K số tiền 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên ngày 04/5/2018*).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Thi hành án huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hứa Sơn Tùng